

## ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Hiệu lực từ ngày 10/04/2023

Các nội dung tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn mà các bên đã ký hoặc các thông tin mà Khách hàng đã đăng ký trên kênh Sacombank Ebanking (áp dụng đối với các sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến) cùng với Phụ lục Điều khoản, điều kiện tiền gửi có kỳ hạn này tạo nên toàn bộ thỏa thuận giữa Sacombank và Khách hàng về tiền gửi có kỳ hạn (sau đây gọi là “Hợp đồng”). Bằng việc xác nhận vào Hợp đồng này, Khách hàng xác nhận đã được cung cấp đầy đủ, đọc, hiểu rõ và chấp nhận tuân thủ Phụ lục Điều khoản, điều kiện tiền gửi có kỳ hạn, các thông tin, quy định của Sacombank về sản phẩm, dịch vụ.

### Điều 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Bên A là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).
- Bên B là Khách hàng gửi tiền gửi có kỳ hạn tại Bên A.
- Ngày gửi tiền là ngày Bên B thực hiện gửi tiền gửi có kỳ hạn tại Bên A thông qua các kênh giao dịch do Bên A cung cấp hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên A và Bên B.
- Ngày đến hạn là ngày kết thúc thời hạn gửi tiền theo thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
- Thời hạn gửi tiền là thời hạn kể từ ngày Bên B bắt đầu gửi tiền đến ngày Bên A cam kết trả hết gốc và lãi tiền gửi.
- Số Hợp đồng đồng thời là số tài khoản do Bên A mở để quản lý và ghi nhận các giao dịch tiền gửi có kỳ hạn.
- Ngày làm việc được hiểu là các ngày từ Thứ Hai tới Thứ Sáu (sáng từ 7h30 – 11h30, chiều từ 13h – 17h), hoặc thời gian làm việc thực tế của Bên A theo từng thời kỳ; ngoại trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định pháp luật hoặc các ngày nghỉ của Bên A.

### Điều 2. PHƯƠNG THỨC GỬI, NHẬN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

**2.1** Bên B chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua tài khoản thanh toán của chính Bên B. Bên B cam kết và đồng ý rằng:

- Thông tin tài khoản thanh toán mà Bên B cung cấp cho Bên A là chính xác, hợp lệ và là tài khoản thanh toán của chính Bên B mở tại Bên A hoặc Ngân hàng khác và Bên B có nghĩa vụ cung cấp cho Bên A các chứng từ chứng minh tài khoản thanh toán dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn là của Bên B khi Bên A yêu cầu.
- Đảm bảo việc gửi tiền gửi có kỳ hạn được thực hiện bằng tài khoản thanh toán của Bên B đã thỏa thuận tại Hợp đồng này. Trường hợp không thực hiện bằng tài khoản thanh toán tại Hợp đồng này nhưng vẫn đảm bảo là tài khoản thanh toán của Bên B thì xem như các bên đồng ý thay đổi nội dung thỏa thuận về tài khoản thanh toán gửi tiền gửi có kỳ hạn.

**2.2** Vào ngày gửi tiền, trường hợp Bên A không nhận được hoặc nhận nhưng chưa đầy đủ số tiền gốc đã thỏa thuận vì bất cứ lý do gì và/hoặc tài khoản thanh toán không đủ số dư để gửi tiền và/hoặc thông tin tài khoản thanh toán chuyển đến không phải tài khoản của Bên B thì các điều khoản liên

quan đến kỳ hạn gửi tiền và lãi suất không có giá trị áp dụng. Khi đó, Bên B sẽ không được hưởng bất kỳ một khoản tiền lãi phát sinh nào trên số tiền đã chuyển tới Bên A.

- 2.3 Nếu tài khoản thanh toán của Bên B nhận chi trả gốc và/hoặc lãi được đề cập tại Hợp đồng này bị phong tỏa/tạm khóa thì Bên A vẫn hạch toán toàn bộ gốc và/hoặc lãi vào tài khoản thanh toán nhận chi trả này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Bên A và Bên B hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp tài khoản thanh toán này bị đóng, Bên B có nghĩa vụ cung cấp thông tin tài khoản thanh toán khác của Bên B để nhận chi trả. Trong thời gian Bên B chưa cung cấp thông tin tài khoản thanh toán thay thế, Bên A sẽ tạm giữ gốc và lãi và số tiền này sẽ không được hưởng lãi.

### **Điều 3. CHI TRẢ GỐC LÃI**

- 3.1 Đồng tiền chi trả gốc và/hoặc lãi tiền gửi đồng thời là đồng tiền mà Bên B đã gửi. Việc thanh toán bằng ngoại tệ được thực hiện theo quy định của Pháp luật Việt Nam và Bên A về quản lý ngoại hối.
- 3.2 Trường hợp ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật thì ngày đến hạn là ngày làm việc tiếp theo đầu tiên sau ngày nghỉ, ngày lễ.
- 3.3 Trong trường hợp ngày đến hạn tại khoản 3.2 Điều này (tức ngày đến hạn đã dời tương ứng với ngày nghỉ, lễ) vẫn rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, quy định của Bên A (như ngày nghỉ bù theo quy định chính phủ, nghỉ tết âm lịch...) thì tùy thuộc vào ngày mà Bên B đề nghị rút tiền trên Giấy đề nghị, ngày đến hạn được xác định bởi một trong hai ngày sau: ngày làm việc cuối cùng trước ngày nghỉ, ngày lễ hoặc ngày làm việc tiếp theo đầu tiên sau ngày nghỉ, ngày lễ.
- 3.4 Trường hợp Số tiền gửi đã tái tục hơn một kỳ và có ngày đến hạn (các) kỳ đã qua rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ, thì tùy thuộc vào ngày mà Bên B đề nghị rút tiền trên Giấy đề nghị, ngày đến hạn được xác định bởi một trong hai ngày sau:
- (i) Ngày đến hạn của kỳ đầu tiên quy định tại Hợp đồng này; hoặc
  - (ii) Ngày đến hạn được dời tương ứng với ngày nghỉ, ngày lễ so với ngày đến hạn tại khoản 3.2 và khoản 3.3 Điều này (tức ngày nghỉ, ngày lễ sẽ được tính vào thời hạn gửi tiền).
- 3.5 Thủ tục chi trả tiền gửi:
- (i) Trường hợp có yêu cầu rút từng phần hoặc toàn bộ tiền gửi, Bên B có thể thực hiện tại địa điểm giao dịch của Bên A hoặc thực hiện trên kênh điện tử theo quy định của Bên A từng thời điểm (không áp dụng kênh điện tử cho trường hợp rút từng phần tiền gửi có kỳ hạn mở tại quầy).
  - (ii) Thủ tục chi trả tiền gửi tại địa điểm giao dịch của Bên A: Bên B xuất trình Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn và các hồ sơ chứng minh tư cách đại diện (nếu có), lập Giấy đề nghị theo mẫu của Bên A với chữ ký, con dấu khớp đúng với mẫu chữ ký, con dấu đã đăng ký tại Bên A. Nếu Bên B rút trước hạn trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày gửi tiền thì gửi Giấy đề nghị cho Bên A trước ít nhất 01 (một) ngày làm việc.
  - (iii) Thủ tục chi trả tiền gửi trên kênh điện tử: Bên B thực hiện các bước theo các hướng dẫn của Sacombank cho kênh điện tử tương ứng. Giao dịch chi trả tiền gửi có hiệu lực ngay tại thời điểm hoàn tất duyệt giao dịch và được Bên A xử lý thành công. Bên B không được phép gửi yêu cầu rút tiền gửi trong ngày nghỉ, lễ trên kênh điện tử.

## Điều 4. RÚT TRƯỚC HẠN

- 4.1** Bên B được rút trước hạn từng phần số tiền gửi hoặc toàn bộ số tiền gửi (tất toán tiền gửi), cụ thể như sau:
- (i) Số tiền gốc rút từng phần tối thiểu mỗi lần là 1.000.000 VNĐ/100 USD/EUR/AUD hoặc ngoại tệ khác theo quy định của Sacombank trong từng thời kỳ.
  - (ii) Số tiền gửi rút trước hạn (từng phần/toàn bộ) sẽ áp dụng mức lãi suất rút trước hạn là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của KH tổ chức theo loại đồng tiền đã gửi do Bên A công bố tại thời điểm rút trước hạn (cho thời gian thực gửi tính từ thời điểm gửi/tái tục đến thời điểm rút trước hạn).
  - (iii) Phần tiền gửi chưa rút còn lại (nếu có) sẽ áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi mà Bên B rút trước hạn một phần được thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
  - (iv) Việc rút trước hạn từng phần không áp dụng đối với tiền gửi lãnh trả trước.
- 4.2** Trường hợp Bên B chọn hình thức trả lãi hàng tháng, hàng quý, trả lãi trước và số tiền lãi mà Bên B đã nhận trong kỳ rút trước hạn vượt quá số tiền lãi rút trước hạn thực lãnh theo quy định tại khoản 4.1, Bên A căn trừ số tiền vượt quá này vào số tiền gốc rút trước hạn trước khi chi trả cho Bên B.
- 4.3** Trường hợp Bên B không gửi Giấy đề nghị đúng theo quy định thì phải chịu mức phí rút trước hạn bằng với mức phí kiểm đếm của Bên A quy định trong từng thời kỳ.

## Điều 5. TÁI TỤC HỢP ĐỒNG

- 5.1** Trường hợp các Bên thỏa thuận không tái tục Hợp đồng thì Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo phương thức chi trả gốc và lãi đã thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- 5.2** Trường hợp các Bên thỏa thuận tái tục Hợp đồng (*không áp dụng tiền gửi có kỳ hạn ngày và tiền gửi lãnh lãi trước*) thì tiền gửi có kỳ hạn của Bên B sẽ tự động gia hạn kỳ hạn mới với các nội dung sau:
- Kỳ hạn tái tục bằng (=) kỳ hạn cũ theo Hợp đồng.
  - Lãi suất tái tục bằng (=) lãi suất niêm yết của Bên A tại thời điểm tái tục tương ứng với kỳ hạn tái tục trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác (Bên A gửi Thư thông báo cho Bên B về mức lãi suất khác lãi suất niêm yết và Bên B có văn bản xác nhận đồng ý với mức lãi suất tại Thông báo này).
  - Số tiền tái tục bằng (=) tiền gốc ban đầu cộng (+) (lãi Bên B được hưởng, nếu có (\*)).
- (\*) chỉ áp dụng đối với phương thức trả lãi cuối kỳ và đồng ý tái tục gốc lãi*

Vào ngày tái tục:

- Nếu Bên A không còn huy động kỳ hạn cũ, Hợp đồng này được tự động tái tục với kỳ hạn gửi tiền ngắn hơn liền kề kỳ hạn tại Hợp đồng này với lãi suất áp dụng là lãi suất niêm yết tại website <https://www.sacombank.com.vn> của Bên A trong từng thời kỳ vào thời điểm tái tục.
- Nếu Bên A không còn triển khai loại hình tiền gửi đã thỏa thuận thì toàn bộ gốc, lãi của Bên B sẽ được chuyển sang tiền gửi có kỳ hạn truyền thống tương ứng với kỳ hạn cũ và mức lãi suất tương ứng theo lãi suất của tiền gửi có kỳ hạn truyền thống được niêm yết tại website <https://www.sacombank.com.vn> của Bên A trong từng thời kỳ vào thời điểm tái tục.

## Điều 6. PHƯƠNG PHÁP TÍNH LÃI

- 6.1 Lãi suất tính lãi: được tính theo tỷ lệ %/năm trên cơ sở một năm là 365 ngày.
- 6.2 Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
- 6.3 Công thức tính lãi:

$$\Sigma (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{lãi suất})$$

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\quad}{365}$$

- Lãi suất: theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
- Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- Số dư thực tế: là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi thực tế.

## Điều 7. BIỆN PHÁP TRA CỨU KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

- 7.1 Bên B được quyền tra cứu khoản tiền gửi có kỳ hạn thông qua các phương thức do Bên A cung cấp, bao gồm:
- Yêu cầu cung cấp thông tin tại các địa điểm giao dịch thuộc mạng lưới hoạt động của Bên A.
  - Thực hiện tra cứu bằng phương tiện điện tử thông qua việc đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking của Bên A, quét mã QR.
  - Các phương tiện tra cứu khác do Bên A triển khai trong từng thời kỳ.
- 7.2 Các biện pháp tra cứu trên do Bên A cung cấp cho Bên B và có thể thay đổi tùy từng thời điểm. Tuy nhiên, tại mọi thời điểm, Bên A cam kết luôn cung cấp ít nhất 01 (một) biện pháp tra cứu khoản tiền gửi cho Bên B. Để biết thêm thông tin về biện pháp tra cứu này, Bên B có thể liên hệ đến các địa điểm giao dịch của Bên A.

## Điều 8. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP NHÀ NÁT, RÁCH, MẤT HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

### 8.1 Trường hợp mất Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn:

- Khi phát hiện bị mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, Bên B phải lập Thông báo mất kèm với cam kết không khiếu nại Bên A trong bất kỳ trường hợp nào tại địa điểm giao dịch của Bên A. Bên B tự chịu trách nhiệm đối với các giao dịch phát sinh do lợi dụng việc mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn trước khi Bên A nhận được thông báo báo mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
- Bên B chỉ được báo mất đồng thời với yêu cầu cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc yêu cầu chi trả toàn bộ số tiền gửi mà không yêu cầu cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn. Để giảm thiểu rủi ro, Bên A sẽ phong tỏa số tiền gửi sau khi nhận được thông báo mất của Bên B và chỉ giải tỏa khi cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc tất toán theo đề nghị của Bên B.
- Sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận đầy đủ hồ sơ báo mất mà không phát sinh bất kỳ tranh chấp nào trong thời hạn này thì Bên B được Bên A cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại địa điểm giao dịch đã phát hành Hợp đồng tiền gửi hoặc yêu cầu tất toán và rút toàn bộ số tiền trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại tất cả các điểm giao dịch của Bên A.

(iv) Trường hợp Bên B tìm thấy Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn sau khi đã thông báo mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn với Bên A thì Bên B phải xuất trình Hợp đồng tiền gửi đã tìm thấy để Bên A thu hồi.

**8.2** Trường hợp Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị rách nát hoặc không còn toàn vẹn (bị hỏng) mà không phải do chỉnh sửa:

(i) Nếu việc hỏng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn dẫn đến không xác định được đầy đủ yếu tố gồm số Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, tên Người gửi tiền, số tiền, chữ ký và dấu của Bên A trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn thì xử lý như trường hợp Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị mất tại khoản 8.1 Điều này.

(ii) Nếu việc hỏng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn nhưng vẫn xác định được đầy đủ nội dung ghi trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị hỏng thì Bên B lập Thông báo hỏng tại địa điểm giao dịch đã phát hành Hợp đồng tiền gửi của Bên A để được Bên A cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc chi trả cho Bên B. Bên B không cần thực hiện các thủ tục như quy định tại khoản 8.1 Điều này.

## **Điều 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

### **9.1 Quyền của Bên A**

- Được yêu cầu Bên B chuyển đầy đủ số tiền gửi vào ngày gửi tiền đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
- Được thu phí các loại phí dịch vụ phát sinh theo yêu cầu của Bên B (nếu có) theo biểu phí hiện hành của Bên A được niêm yết công khai tại website <https://www.sacombank.com.vn> từng thời điểm.
- Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi của Bên B.
- Được từ chối nhận và chi trả tiền gửi có kỳ hạn nếu Bên B không thực hiện đúng các thỏa thuận đã cam kết tại Hợp đồng này.
- Được yêu cầu Bên B cung cấp đầy đủ, rõ ràng và chính xác các thông tin cần thiết để nhận biết thông tin khách hàng theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **9.2 Nghĩa vụ của Bên A**

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi phát sinh cho Bên B vào ngày đến hạn quy định tại Hợp đồng này hoặc theo yêu cầu rút trước hạn của Bên B.
- Cung cấp các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo Hợp đồng này cho Bên B hoặc theo yêu cầu của Bên B và/hoặc yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Bảo đảm bí mật thông tin về tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

### **10.1 Quyền của Bên B**

- Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn theo thỏa thuận với Bên A.
- Được ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch tiền gửi theo quy định của Bên A và quy định của pháp luật.

- Được yêu cầu rút một phần hoặc toàn bộ gốc và lãi tại bất kỳ thời điểm nào trong kỳ hạn gửi tiền theo Hợp đồng này.
- Được chuyển quyền sở hữu Tiền gửi có kỳ hạn theo quy định của từng loại hình tiền gửi có kỳ hạn và phải thực hiện theo thủ tục chuyển quyền sở hữu do Bên A quy định tại địa điểm giao dịch nơi Bên B đã gửi tiền. Trừ trường hợp thừa kế, việc chuyển quyền sở hữu phải phù hợp về đối tượng gửi tiền và thời hạn gửi tiền theo Thông tư 49/2019/TT-NHNN. Bên A chỉ chấp nhận chuyển quyền sở hữu toàn bộ số tiền (gồm gốc và lãi) cho một người thụ hưởng duy nhất, không chuyển quyền sở hữu một phần.
- Được sử dụng khoản tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi này làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ của mình và/hoặc nghĩa vụ của Bên thứ ba tại Bên A và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác theo quy định của Bên A và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác.
- Được Bên A cung cấp đầy đủ các thông tin về tiền gửi có kỳ hạn thoả thuận trong Hợp đồng này.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

## 10.2 Nghĩa vụ của Bên B

- Chuyển cho Bên A số tiền gửi đúng thời gian thoả thuận tại Hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, tính hợp pháp của số tiền gửi tại Bên A và không có nguồn gốc hoặc liên quan đến hoạt động rửa tiền.
- Chấp hành các quy định về mở, sử dụng tiền gửi có kỳ hạn của Bên A theo thoả thuận tại Hợp đồng này và các thủ tục có liên quan khác theo hướng dẫn của Bên A.
- Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tiền gửi có kỳ hạn. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Bên A khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tiền gửi có kỳ hạn.
- Không được sử dụng tiền gửi có kỳ hạn để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- Thông báo ngay cho Bên A về việc phát sinh tranh chấp về số tiền gửi có kỳ hạn tại Hợp đồng này.
- Thông báo và cung cấp thông tin chính xác các nội dung liên quan đến số tiền gửi có kỳ hạn tại Hợp đồng này trong trường hợp Hợp đồng bị rách, nhàu nát, mất.
- Chủ động tra cứu thông tin của Hợp đồng theo các phương thức tra cứu do Bên A cung cấp nhằm quản lý và kiểm tra thông tin, tính hiệu lực của Hợp đồng này.
- Thanh toán đầy đủ các loại phí dịch vụ phát sinh khi giao dịch tại Bên A theo biểu phí hiện hành của Bên A tại website <https://www.sacombank.com.vn>.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

## Điều 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

11.1 Hợp đồng này có thể sửa đổi trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản giữa hai bên.

11.2 Bên A có quyền sửa đổi, bổ sung Phụ lục Điều khoản, điều kiện tiền gửi có kỳ hạn, các thông tin, quy định về sản phẩm, dịch vụ tại từng thời điểm để đáp ứng yêu cầu của quy định pháp luật cũng như đảm bảo quyền lợi của Bên B và Bên A. Trước khi bản thay đổi có hiệu lực, Bên A phải thông

báo cho Bên B trước chậm nhất 01 (một) ngày bằng một trong các hình thức: gửi thư (hoặc thư điện tử) trực tiếp đến địa chỉ của Bên B cung cấp hoặc công bố trên website của Bên A hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại các điểm giao dịch của Bên A. Bên B có trách nhiệm chủ động truy cập website <https://www.sacombank.com.vn> hoặc đến địa điểm giao dịch của Bên A để liên tục cập nhật các sửa đổi, bổ sung này. Các sửa đổi, bổ sung sẽ chỉ có giá trị hiệu lực nếu Bên B tiếp tục sử dụng dịch vụ sau khi sửa đổi, bổ sung có hiệu lực. Bên B có quyền chấm dứt Hợp đồng này bằng cách gửi Thông báo bằng văn bản cho Sacombank trước 03 (ba) ngày nếu không đồng ý với các sửa đổi bổ sung này.

- 11.3 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi các bên hoàn tất quyền và nghĩa vụ được thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- 11.4 Trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp đồng này thì trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam để giải quyết. Luật Việt Nam sẽ được áp dụng để giải quyết các tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này.
- 11.5 Việc quản lý, giao dịch và sử dụng tiền gửi có kỳ hạn chung (nếu có) được thực hiện theo thỏa thuận của Hợp đồng này.

## **Điều 12. QUY ĐỊNH VỀ TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN**

- 12.1 Số tiền gửi tối thiểu: 1.000.000 VND/100 USD hoặc theo quy định của Sacombank trong từng thời kỳ.
- 12.2 Tài khoản nguồn (tài khoản dùng chuyển khoản gửi tiền gửi có kỳ hạn) là tài khoản thanh toán (TKTT) do Bên B lựa chọn đồng thời là tài khoản thụ hưởng (tài khoản nhận chi trả gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn). Bên B chỉ được yêu cầu đóng Tài khoản nguồn sau khi đã tất toán toàn bộ gốc lãi của khoản tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến chuyển vào Tài khoản nguồn.
- 12.3 Tiền gửi trực tuyến không được chuyển quyền sở hữu, không áp dụng hình thức tiền gửi chung có kỳ hạn.
- 12.4 Tiền gửi trực tuyến có thể được sử dụng làm tài sản đảm bảo nếu đáp ứng theo đúng quy định của Bên A.
- 12.5 Bên B có quyền thực hiện giao dịch tại quầy và phải tuân thủ các hướng dẫn thủ tục giao dịch của Bên A và đồng ý sử dụng bộ chữ ký đã đăng ký cho Tài khoản nguồn hoặc chữ ký của người đại diện hợp pháp khi thực hiện giao dịch.
- 12.6 Giao dịch mở tài khoản tiền gửi trực tuyến: có hiệu lực ngay tại thời điểm duyệt giao dịch và được Bên A xử lý thành công. Các giao dịch mở được Bên B thực hiện trong ngày nghỉ lễ được thực thi trong ngày tạo, tuy nhiên hệ thống ghi nhận ngày hiệu lực của giao dịch mở là ngày làm việc tiếp theo đầu tiên sau ngày nghỉ, ngày lễ.
- 12.7 Giao dịch rút từng phần/tất toán tiền gửi trực tuyến có hiệu lực ngay tại thời điểm hoàn tất duyệt giao dịch và được Bên A xử lý thành công.
- 12.8 Trong thời gian Bên A xử lý dữ liệu cuối ngày: các giao dịch mở, rút từng phần, tất toán không được phép thực hiện.